

Bản án số: 20 /2024/HS-PT

Ngày: 29/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Tồn**

Các Thẩm phán: ông **Trương Minh Tuấn**

ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: bà **Nguyễn Phương Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đỗ Xuân Ân**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số 583/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo **Đỗ Khắc Đ**, **Trần Khánh Tr** cùng về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*”.

Do có kháng cáo của các bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Đỗ Khắc Đ, sinh ngày: 30/7/1983, tại tỉnh Quảng Bình. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Nơi thường trú: thôn V, xã V1, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi ở hiện nay: TDP9, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Phó giám đốc Công ty TNHH TH D. Con ông: **Đỗ Khắc T**, sinh năm 1960 và con bà: **Hà Thị L**, sinh năm 1961, đều trú tại: V, xã V1, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con đầu trong gia đình; vợ: **Trần Khánh Tr**, sinh năm: 1983; hiện trú tại TDP9, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình; con: có 02 con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 04/10/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm và xử phạt 18 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến ngày 09/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo Lính.

2. Trần Khánh Tr, sinh ngày: 21/01/1983, tại tỉnh Quảng Bình. Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không. Nơi ở hiện nay: số nhà 64 đường Đ2, TDP9, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh. Con ông: Trần Đức H1, sinh năm 1950, hiện trú tại: huyện H2, tỉnh Nam Định và con bà: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1952, hiện trú tại: TDP9, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình. Chồng: Đỗ Khắc Đ, sinh năm: 1983; hiện trú tại TDP9, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình; con: có 02 con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 04/10/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm và xử phạt 12 tháng tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn”. Bị cáo đang giam trong vụ án khác.

Trong vụ án này còn có 04 bị cáo, Dương Văn L2, Dương Văn S, Dương Thị Ng và Võ Thị Thu H3 nhưng các bị cáo không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH tổng hợp D (Công ty D), có trụ sở chính tại số 64, đường Đ2, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên vào ngày 13/7/2020, mã số doanh nghiệp 3101088207; ngành nghề đăng ký kinh doanh chính gồm: bán buôn vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; bán buôn kim loại và quặng kim loại; vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Người đại diện theo pháp luật là Trần Khánh Tr, sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố 9, phường N, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình làm Chủ tịch hội đồng thành viên kiêm giám đốc. Thành viên góp vốn, kiêm Phó Giám đốc: Đỗ Khắc Đ, sinh năm 1983; nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã V1, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (chồng của Trần Khánh Tr).

Sau khi thành lập, Công ty TNHH tổng hợp D đã làm các thủ tục đăng ký với cơ quan thuế để đăng ký phát hành hóa đơn điện tử, mẫu số 01GTKT/001, Ký hiệu ĐG/20E và ĐG/21E. Trong thời gian từ tháng 8/2020 đến khi đăng ký tạm dừng hoạt động ngày 01/01/2022, Công ty TNHH TH D không có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ gì, nhưng thông qua một số lái xe tải, Đỗ Khắc Đ biết được các Công ty trong và ngoài tỉnh Quảng Bình đang có nhu cầu mua hóa đơn GTGT khổng lồ để kê khai thuế đầu vào nên Đ đã liên hệ với một số người để bán hóa đơn GTGT khổng lồ. Sau khi liên hệ và thỏa thuận giá bán hóa đơn từ 6,5% đến 10% giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn, Đỗ Khắc Đ đã yêu cầu người mua cung cấp các thông tin cần ghi trên hóa đơn và

giao cho Trần Khánh Tr hoặc trực tiếp sử dụng phần mềm Token (chữ ký số) để lập hóa đơn điện tử, sau đó gửi cho bên mua bằng hình thức chuyển qua email, mạng xã hội Zalo, gửi qua đường bưu điện, gửi xe khách hoặc đưa trực tiếp cho người mua. Tổng cộng, Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr đã bán cho các Công ty và các cá nhân liên quan 845 số Hóa đơn GTGT của Công ty D với tổng giá trị hàng hoá trước thuế ghi trên hóa đơn là 28.750.552.853 đồng, thuế GTGT 2.875.055.285 đồng gồm các mặt hàng: đất, cát, đá với chi phí từ 6,5% đến 10% giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn, hành vi phạm tội cụ thể như sau:

1. Hành vi mua, bán trái phép hóa đơn GTGT của Công ty TNHH TH D:

1.1. Hành vi bán trái phép hóa đơn GTGT của Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr:

Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2020 đến khi đăng ký tạm dừng hoạt động ngày 01/01/2022, Công ty D không có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa dịch vụ gì, nhưng thông qua mối quan hệ (chủ yếu là lái xe tải) Đỗ Khắc Đ biết được một số Công ty trong và ngoài tỉnh Quảng Bình đang có nhu cầu mua hóa đơn GTGT không (hóa đơn không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) để kê khai thuế GTGT đầu vào nên Đỗ Khắc Đ đã liên hệ với một số người để bán hóa đơn GTGT không. Sau khi liên hệ và thỏa thuận giá bán hóa đơn từ 6,5% đến 10% giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn GTGT với các đối tượng có nhu cầu mua hóa đơn, Đỗ Khắc Đ đã thu thập các thông tin như tên, địa chỉ, mã số thuế, số lượng hàng hóa, giá trị thanh toán cần ghi trên hóa đơn và giao cho Trần Khánh Tr hoặc trực tiếp sử dụng phần mềm token “chữ ký số” để lập hóa đơn điện tử, sau đó gửi cho bên mua bằng hình thức chuyển qua email, mạng xã hội zalo, gửi qua đường bưu điện hoặc đưa trực tiếp cho người mua. Tổng cộng Công ty D đã xuất 845 hóa đơn GTGT không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo (hóa đơn điện tử) gồm các mặt hàng như đá, cát, đất, vận chuyển, ca máy, nhân công... cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh Quảng Bình với tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hóa đơn là 28.750.552.853 đồng, thuế GTGT 2.875.055.285 đồng, cụ thể đã xuất bán Hoá đơn cho các doanh nghiệp, cá nhân như sau:

- Bán cho Dương Văn S - Giám đốc Công ty TNHH D1, địa chỉ trụ sở chính: Đường 76, thôn TB, xã TG, huyện G, tỉnh Quảng Trị tổng cộng 112 hoá đơn GTGT (giá trị hàng hoá trước thuế ghi trên hóa đơn là 1.915.768.871 đồng) với giá 9% giá trị hàng hóa trước thuế, tương đương số tiền 172.419.198 đồng, cụ thể:

+ 85 hóa đơn GTGT (ghi tên Công ty TNHH D1) với giá 9% giá trị hàng hóa trước thuế không có hàng hóa dịch vụ kèm theo (hóa đơn điện tử) với số lượng hàng hóa gồm 3.100m³ đá 2x4; 1.750m³ đá 1x2; 4.590 m³ cát đổ; 338 m³ cát xây; 1920 m³ đá bẫy; 150 m³ sạn; 1.050 m³ cát nền, tổng giá trị thanh toán 1.606.671.000 đồng, trong đó giá trị hàng hóa trước thuế 1.460.610.000 đồng, thuế GTGT là 146.061.000 đồng.

+ 15 hóa đơn ghi tên Công ty C1 địa chỉ: xã G1, huyện G, tỉnh Quảng Trị, tổng số vật liệu ghi trong hóa đơn gồm: 160m³ đá 2x4; 338,5m³ đá bẫy; 174m³ cát đổ; 45m³ đá 1x2; 1172,8m³ đất cấp phối với tổng giá trị thanh toán trước thuế là 250.213.417 đồng.

+ 12 hóa đơn ghi tên Công ty TT, địa chỉ trụ sở chính: thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, tổng số vật liệu ghi trong hóa đơn gồm: 465m³ đá 2x4; 220m³ đá bẫy; 310m³ cát đổ với tổng giá trị thanh toán trước thuế là 204.945.454 đồng.

- Bán cho Dương Thị Ng - Kế toán Công ty TNHH L3, địa chỉ trụ sở chính: thôn TB, xã TG, huyện G, tỉnh Quảng Trị tổng cộng 91 hoá đơn GTGT (giá trị hàng hoá trước thuế ghi trên hóa đơn là 1.542.689.083 đồng) với giá 10% giá trị hàng hóa trước thuế, tương đương số tiền 154.268.908 đồng, cụ thể:

+60 hóa đơn GTGT (ghi tên Công ty TNHH L3) với giá 10% giá trị hàng hóa trước thuế không có hàng hóa dịch vụ kèm theo của Công ty D với số lượng hàng hóa gồm: 6.100m³ đá 2x4; 140m³ đá 1x2; 276m³ cát; 500 m³ đá bẫy; 200 m³ đá học, với tổng giá trị thanh toán 1.112.088.000 đồng, trong đó giá trị hàng hóa trước thuế 1.010.989.083 đồng, thuế GTGT 101.098.917 đồng.

+ 31 hóa đơn GTGT ghi tên Công ty TNHH M, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đ3, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị, mã số thuế 3200197253, số lượng hàng hoá gồm 530m³ đá 2x4; 365m³ đá 1x2; 639m³ cát vàng; 30m³ đá cấp phối; 25m³ sạn ngang với tổng giá trị thanh toán trước thuế là 531.700.000 đồng.

- Bán cho Võ Thị Thu H3, trú tại tỉnh Hà Tĩnh tổng cộng 67 hoá đơn GTGT (giá trị hàng hoá trước thuế ghi trên hóa đơn là 1.499.290.178 đồng) với giá 7,5% giá trị hàng hóa trước thuế, tương đương số tiền 112.446.763 đồng, ghi tên các Công ty trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

+ Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Thanh Tùng, địa chỉ trụ sở chính: xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh 37 hóa đơn GTGT (hóa đơn điện tử), tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn 582.052.000 đồng.

+ Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng HD, địa chỉ trụ sở chính: huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh 18 hóa đơn GTGT (hoá đơn điện tử) tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn 594.599.999 đồng.

+ Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Dịch vụ HP, địa chỉ trụ sở chính: thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh 05 hóa đơn GTGT (hóa đơn điện tử) tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn 77.000.000 đồng.

+ Công ty Cổ phần Hà Tĩnh D3, địa chỉ trụ sở chính: Khối phố thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh 04 hóa đơn GTGT, (hóa đơn điện tử), tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn 65.938.179 đồng.

+ Công ty TNHH BS: địa chỉ trụ sở chính: tỉnh Hà Tĩnh 02 hóa đơn GTGT (hóa đơn điện tử), tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn 29.700.000 đồng.

+ Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu BN, địa chỉ: thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh 01 hóa đơn GTGT (hóa đơn điện tử) tổng giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn 150.000.000 đồng.

Ngoài ra, Đỗ Khắc Đ đã bán tổng cộng 575 hoá đơn GTGT, với tổng giá trị hàng hoá trước thuế ghi trên hóa đơn là **23.792.804.721** đồng cho một số doanh nghiệp và lái xe (không có thông tin, địa chỉ cụ thể về người mua) ghi tên các doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Nghệ An và Hà Nội. Đỗ Khắc Đ khai nhận đã bán số hóa đơn trên với giá từ 6,5% đến 10% giá trị hàng hoá trước thuế, nhưng do không có tài liệu xác định cụ thể nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, xác định số tiền bị cáo đã bán số hóa đơn trên là 1.546.532.307 đồng (tương đương 6,5% giá trị hàng hoá trước thuế), cụ thể như sau:

Địa bàn tỉnh Quảng Bình:

- Đỗ Khắc Đ khai nhận bán cho Nguyễn Thị S - Phó Giám đốc Công ty TNHH ĐT, trụ sở tại thôn M1, xã S1, huyện L3, tỉnh Quảng Bình 160 hoá đơn GTGT, số lượng hàng hoá ghi trong hoá đơn gồm 31.053 m³ đá, đất các loại, (trong đó: đá 2,5x5: 28.754 m³; đá học: 2.500 m³; đá bẫy: 1.300 m³; đá 4x6: 200 m³; đá mi mặt: 500 m³; đá 1x2: 300 m³; đất: 500 m³), giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là 2.991.999.990 đồng, thuế GTGT: 299.200.010 đồng. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị S khai nhận có mua hàng hoá đá, đất các loại của Công ty TNHH TH D và được Công ty xuất hoá đơn.

- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp BA, địa chỉ: thị trấn HL, huyện B1, tỉnh Quảng Bình 11 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là 3.472.802.037 đồng.

- Công ty Cổ phần Y, địa chỉ: thôn 6, xã L4, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 203.174.581 đồng.

- Công ty TNHH Hoá chất chống mối ĐG, địa chỉ: phường B2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 22 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 354. 636.357 đồng.
- Công ty TNHH TVXDTH HH, địa chỉ: xã L3, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 16.363.637đồng.
- Công ty TNHH Xây lắp và TM HP địa chỉ: huyện L3, tỉnh Quảng Bình 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 34.091.092đồng.
- Công ty TNHH XDVT MT, địa chỉ: huyện Q, tỉnh Quảng Bình 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 26.363.636 đồng.
- Công ty TNHH XDTH ĐH, địa chỉ: thị trấn HL, huyện B1, tỉnh Quảng Bình 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 145.454.560 đồng.
- Công ty TNHH Dịch vụ vận tải GH, địa chỉ: huyện Q, tỉnh Quảng Bình 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 32.727.270 đồng.
- Công ty TNHH XDTH GS, địa chỉ: huyện L3, tỉnh Quảng Bình 05 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 72.372.726 đồng.
- Công ty TNHH HH, địa chỉ: thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 35.652.500 đồng.
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ NV, địa chỉ: huyện B1, tỉnh Quảng Bình 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn là: 46.363.633 đồng.
- Công ty TNHH Vận tải TC, địa chỉ: thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 54.000.000 đồng.
- Công ty TNHH THT, địa chỉ: thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 09 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 147.975.700 đồng.
- Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp TT1, địa chỉ: thị trấn HL, huyện B1, tỉnh Quảng Bình 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 19.581.818 đồng.

- Công ty TNHH TM và DV TBM, địa chỉ: thị xã B3, tỉnh Quảng Bình 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 54.490.905 đồng.

- Công ty TNHH Vận tải Thương mại TO, địa chỉ: thị xã B3, tỉnh Quảng Bình 18 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 290.909.084 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng PTT, địa chỉ: thành phố Đ1, tỉnh Quảng Bình 10 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 153.681.923 đồng.

Địa bàn tỉnh Hà Tĩnh:

- Công ty TNHH MTV Cao su HT 05 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 82.560.000 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại BC 34 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 568.181.825 đồng.

- Công ty TNHH MTV CK 07 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 2.611.492.727 đồng.

- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ HT 07 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 1.254.545.456 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng HAHT 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 32.854.545 đồng.

- Công ty TNHH MTV HNP 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 9.545.455 đồng.

- Công ty TNHH LP 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 42.000.000 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Dịch vụ Tổng hợp MN 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 35.981.817 đồng.

- Công ty TNHH DVTM Tổng hợp NH 04 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 55.618.181 đồng.

- Công ty TNHH TTP 10 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 159.909.910 đồng.

- Công ty Cổ phần Xây dựng TS - NX - Hà Tĩnh 11 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 174.954.543 đồng.

- Công ty Cổ phần TTP 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 21.818.182 đồng.

- Công ty Cổ phần cung ứng số Y1 Hà Tĩnh 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 500.000.000 đồng.

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại AT 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 53.636.363 đồng.
- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp TL 04 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 72.000.000 đồng.
- Công ty TNHH KPTL 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 150.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại PL 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 30.737.160 đồng.
- Hợp tác xã ĐV 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 21.000.000 đồng.
- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại PN 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 10.818.182 đồng.
- Công ty TNHH Xây dựng Cơ khí BA 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 17.772.727 đồng.
- Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại ĐT 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 18.150.000 đồng.
- Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Thương mại GP 04 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 70.145.457 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình HDX 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 81.818.182 đồng.
- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại KH 05 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 90.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Xây dựng LT 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 18.800.000 đồng.
- Công ty TNHH TM và DV Tổng hợp MH 11 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 4.975.071.727 đồng.
- Công ty TNHH TMDV NH 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 90.000.000 đồng.
- Công ty TNHH PKN 07 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 211.926.818 đồng.
- Công ty Cổ phần MTH 06 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 93.372.600 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ TC 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 11.363.636 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng TT 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 20.036.364 đồng.

- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ TD 05 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 64.181.817 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại TP 04 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 56.818.181 đồng.
- Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại VM 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 51.039.546 đồng.
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ VXHT 13 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 177.825.452 đồng.
- Công ty TNHH Xây dựng HT LTD 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 480.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây lắp Công nghiệp và Thương mại XH 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 48.300.001 đồng.
- Công ty Cổ phần Tập đoàn HMH 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 36.163.636 đồng.

Địa bàn tỉnh Nghệ An:

- Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải BN 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 947.550.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây lắp NA 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 15.000.000 đồng.

Địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Công ty TNHH GS 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 50.909.091 đồng.
- Công ty TNHH MTV QX 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 18.000.000 đồng.

Địa bàn Thành phố Đà Nẵng:

- Công ty TNHH MTV DC 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 40.636.362 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Y3, 04 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 61.945.000 đồng.

Địa bàn Thành phố Hà Nội:

- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Sản xuất AP 06 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 96.810.910 đồng.
- Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây lắp và Thương mại VN 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hóa đơn là: 25.736.363 đồng.
- Công ty Cổ phần Cọc khoan và Kết cấu ngầm FE 15 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 238.050.000 đồng.

- Công ty TNHH AGC 04 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 60.686.363 đồng.

- Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Thương mại TL 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 34.090.910 đồng.

Địa bàn tỉnh Quảng Trị:

- Công ty TNHH Thanh HT 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 20.909.090 đồng.

- Công ty TNHH MTV CHTT 35 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 590.909.074 đồng.

- Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây lắp Điện Y5, 05 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 83.636.361 đồng.

- Công ty TNHH CN Quảng Trị 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 25.454.544 đồng.

- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Y6 07 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 110.045.452 đồng.

- Công ty TNHH AVh Quảng Trị 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 30.102.250 đồng.

- Công ty Cổ phần TT - Chi nhánh Xí nghiệp Xây dựng Công trình 05 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 57.100.000 đồng.

- Công ty TNHH Thiết kế và Xây dựng ĐC 10 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 167.127.269 đồng.

- Công ty TNHH MTV NP 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 23.227.296 đồng.

- Công ty TNHH MTV QT MH 08 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 129.488.182 đồng.

- Công ty Cổ phần Quảng MA 03 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 50.590.909 đồng.

- Công ty TNHH MTV TĐ 02 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 35.631.818 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng Y7 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 12.727.272 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng số Y8, 01 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 12.363.636 đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp số Y9, 12 hoá đơn GTGT với giá trị hàng hóa trước thuế ghi trong hoá đơn là: 201.863.630 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr đã bán 845 Hóa đơn GTGT của Công ty D là **1.985.667.176** đồng.

1.2. Hành vi mua trái phép hóa đơn của Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr:

Để có hóa đơn GTGT kê khai thuế đầu vào, khấu trừ thuế GTGT đối với số lượng hàng hóa ghi trên các hóa đơn đã xuất bán, thông qua các mối quan hệ, Đỗ Khắc Đ đã liên hệ với Phạm Xuân M4, sinh năm 1983, quê quán thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (Đ không biết địa chỉ cụ thể) để mua hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) của các Công ty có địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thỏa thuận giá mua hóa đơn là 5,5 % giá trị hàng hóa trước thuế, căn cứ vào số lượng và hàng hóa ghi trên hóa đơn đã xuất trong từng quý của Công ty TNHH TH D, Đỗ Khắc Đ đã gửi thông tin về tên loại hàng hóa, số lượng, giá trị thanh toán cho Phạm Xuân M4 để nhờ M4 mua hóa đơn GTGT không. Từ Quý 3 năm 2020 đến Quý 4 năm 2021, Đỗ Khắc Đ đã gửi thông tin và đặt vấn đề nhờ Phạm Xuân M4 mua 50 hóa đơn GTGT không ghi tên của 04 Công ty với tổng giá trị thanh toán 38.727.107.787 đồng, trong đó giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế 35.206.461.623 đồng, thuế GTGT 3.520.646.164 đồng, gồm:

- Công ty TNHH thương mại dịch vụ HTP, mã số thuế 0314361543, địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ đóng dấu: 143/50/34/27 Đ. Liên khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM) 10 hóa đơn GTGT với tổng giá trị thanh toán 7.908.668.141 đồng, trong đó giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế 7.189.698.309 đồng, thuế GTGT 718.969.832 đồng.

- Công ty TNHH thương mại vận tải NAC, mã số thuế 0314006482, địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh gồm 24 hóa đơn GTGT tổng giá trị thanh toán 19.170.610.824 đồng, trong đó giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế 17.427.828.022 đồng, thuế GTGT 1.742.782.802 đồng.

- Công ty TNHH thương mại dịch vụ Kỹ thuật HN (tên cũ: Công ty TNHH Thương mại Xây dựng HNP, mã số thuế 031301687, địa chỉ Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gồm 11 hóa đơn với tổng giá trị thanh toán 7.815.370.322 đồng, trong đó giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế 7.104.882.110 đồng, thuế GTGT 710.488.212 đồng.

- Công ty TNHH xây dựng, sản xuất HP, mã số thuế 0315933507, địa chỉ; Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, gồm 05 hóa đơn GTGT với tổng giá trị thanh toán 3.832.458.500 đồng, trong đó giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế 3.484.053.182 đồng, thuế GTGT 348.405.318 đồng.

Thông tin về nội dung hàng hóa và giá trị hàng hoá, dịch vụ trong 50 hoá đơn của 04 Công ty nêu trên, Phạm Xuân M4 cung cấp trước cho Đỗ Khắc Đ để thực hiện việc kê khai hàng hoá đầu vào của Công ty D. Tuy nhiên, đến nay Phạm Xuân M4 mới gửi được 29 hóa đơn GTGT của 03 Công ty xuất cho Công

ty D của năm 2020 gồm: Công ty TNHH thương mại vận tải Nam Á Châu: 16 hóa đơn với giá trị hàng hóa, dịch vụ trước thuế 10.539.678.022 đồng; Công ty TNHH thương mại dịch vụ Kỹ thuật Hồng Nhật 06 hóa đơn với giá trị hàng hóa, dịch vụ trước thuế 4.524.063.929 đồng; Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hiệp Thông Phát 07 hóa đơn với giá trị hàng hóa, dịch vụ trước thuế 6.007.016.491 đồng. Các hóa đơn năm 2021, Công ty D chưa nhận được và hiện nay Đỗ Khắc Đ không liên lạc được với Phạm Xuân M4. Để hợp thức hóa việc mua bán hóa đơn không đầu vào, thông qua việc thanh toán qua Ngân hàng, Trần Khánh Tr đã lập, ký Giấy ủy nhiệm chi nội dung ghi thanh toán tiền công nợ cho các Công ty xuất hóa đơn không, đóng dấu Công ty và gửi cho M4 để làm thủ tục nộp tiền vào tài khoản số 53110001245132 của Công ty TNHH TH D mở tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Quảng Bình, sau đó dùng Ủy nhiệm chi của Công ty D để rút tiền trong tài khoản. Sau khi hoàn thành việc nộp và rút tiền trong tài khoản thì Phạm Xuân M4 gửi lại ủy nhiệm chi cho Đỗ Khắc Đ để làm chứng từ thanh toán.

Đỗ Khắc Đ khai báo đã chi trả tiền mua 50 hóa đơn không nói trên là: 35.206.461.623 đồng (giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn) x 5,5 % = 1.936.355.389 đồng. Số tiền này Đỗ Khắc Đ trả bằng cách chuyển tiền vào tài khoản số 64170460478959 mang tên NGUYEN KHOA TOAN mở tại Ngân hàng thương mại Quốc tế VIB. Tuy nhiên, qua sao kê tài khoản 3800205226050 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Quảng Bình của Đỗ Khắc Đ, xác định từ ngày 20/11/2020 đến 08/10/2021, Đỗ Khắc Đ đã chuyển vào tài khoản số 64170460478959 mở tại Ngân hàng thương mại Quốc tế VIB mang tên NGUYEN KHOA TOAN 21 lần với tổng số tiền 545.000.000 đồng.

Như vậy, số tiền thu lợi bất chính từ việc mua, bán hoá đơn của Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr là 1.985.667.176 đồng - 545.000.000 đồng = **1.440.667.176** đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố : Bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr, Dương Văn L2, Dương Văn S, Dương Thị Ng, Võ Thị Thu H3 phạm tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*”.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đỗ Khắc Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến 09/12/2022.

Xử phạt: Trần Khánh Tr 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 203, khoản 2 Điều 35 BLHS: Phạt bổ sung Đỗ Khắc Đ: 30.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, phần xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22, 26/9/2023 bị cáo Trần Khánh Tr, Đỗ Khắc Đ, có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/10/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1541/QĐ-VKS -P3 đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Khắc Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã xét xử các bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr về tội *Mua bán trái phép hóa đơn* theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, về phần hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo Đỗ Khắc Đ chấp hành hình phạt với mức án 03 năm tù là chưa đúng với tình chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr, chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Khắc Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Khắc Đ và Trần Khánh Tr thừa nhận: Bị cáo là Phó Giám đốc: Công ty TNHH tổng hợp D. Trong thời gian từ tháng 8/2020 đến khi đăng ký tạm dừng hoạt động ngày 01/01/2022, Công ty không có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ. Thông qua một số lái xe tải, bị cáo biết được các Công ty trong và ngoài tỉnh Quảng Bình đang có nhu cầu mua hóa đơn GTGT không để kê khai thuế đầu vào. Bị cáo đã liên hệ với một số người để bán hóa đơn GTGT không với giá thỏa thuận bán hóa đơn từ 6,5% đến 10% giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn. Bị cáo yêu cầu người mua cung cấp

các thông tin cần ghi trên hóa đơn và giao cho Trần Khánh Tr hoặc trực tiếp sử dụng phần mềm Token (chữ ký số) để lập hóa đơn điện tử, sau đó gửi cho bên mua bằng hình thức chuyển qua email, mạng xã hội Zalo, gửi qua đường bưu điện, gửi xe khách hoặc đưa trực tiếp cho người mua. Tổng cộng, bị cáo và Trần Khánh Tr đã bán cho các Công ty và các cá nhân liên quan 845 số Hóa đơn GTGT của Công ty D với tổng giá trị hàng hoá trước thuế ghi trên hóa đơn là 28.750.552.853 đồng, thuế GTGT 2.875.055.285 đồng gồm các mặt hàng: đất, cát, đá với chi phí từ 6,5% đến 10% giá trị hàng hóa chưa thuế ghi trên hoá đơn.

Để có hóa đơn GTGT kê khai thuế đầu vào, khấu trừ thuế GTGT đối với số lượng hàng hóa ghi trên các hóa đơn đã xuất bán, thông qua các mối quan hệ, bị cáo đã liên hệ với Phạm Xuân M4 (Sinh năm 1983, quê quán thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế) để mua hóa đơn GTGT không của các Công ty có địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh với giá thỏa thuận mua hóa đơn là 5,5 % giá trị hàng hóa trước thuế. Từ Quý 3 năm 2020 đến Quý 4 năm 2021, bị cáo đã gửi thông tin về tên loại hàng hóa, số lượng, giá trị thanh toán nhờ Phạm Xuân M4 mua 50 hóa đơn GTGT không ghi tên của 04 Công ty với tổng giá trị là 38.727.107.787 đồng, trong đó giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế 35.206.461.623 đồng, thuế GTGT 3.520.646.164 đồng. Tổng số tiền mà bị cáo đã thanh toán số tiền mua hóa đơn là 545.000.000đ. Số tiền thu lợi bất chính từ việc mua, bán hóa đơn của bị cáo là **1.425.240.285 đồng**.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã xét xử các bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr về tội Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình thì thấy. Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr là vợ chồng, bị cáo Đỗ Khắc Đ là người có vai trò chính, trực tiếp liên hệ, thỏa thuận mua bán với số lượng hóa đơn rất lớn 845 hóa đơn. Trần Khánh Tr là người thực hành tích cực. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, là nguyên nhân và điều kiện để các pháp nhân thương mại kê khai, quyết toán không hóa đơn, báo cáo tài chính gây ảnh hưởng lớn đến việc quản lý của các cơ quan nhà nước, trong lĩnh vực thuế trên phạm vi nhiều tỉnh, thành. Trong cùng vụ án, ngày 04/10/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr, mỗi bị cáo 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, số tiền thu lợi bất chính là rất lớn và hiện nay chưa được khắc phục. Nay Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đỗ Khắc Đ 03 tù. Nếu cộng 18 tháng của bản án ngày 04/10/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt thì gần kịch khung của khoản 2 Điều 203 BLHS. Vì vậy; Cấp phúc thẩm xét thấy là tương xứng với tình chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, HĐXX xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr, cũng như kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Đỗ

Khắc Đ Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Khắc Đ, bị cáo Trần Khánh Tr.

1.2. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr phạm tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*”.

- Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 203; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Khắc Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến 09/12/2022.

Trần Khánh Tr 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí HSPT: Bị cáo Đỗ Khắc Đ, Trần Khánh Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tôn